BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4035/TB-ĐHNL-CTSV *V/v Xét học bổng do doanh nghiệp, cá nhân tài trợ năm học 2023-2024*	*TP. HCM, ngày 25 tháng 10 năm 2023*

Kính gửi: - Các Khoa;
- Phân hiệu Ninh Thuận;
- Phân hiệu Gia Lai;
- Đoàn Thanh niên.

- Căn cứ tiêu chí xét học bổng từ các đơn vị tài trợ;

- Căn cứ tình hình thực tế về nguồn tài trợ học bổng của các cá nhân, doanh nghiệp đối với các Khoa;

- Căn cứ số lượng sinh viên của các Khoa/Phân hiệu;

- Căn cứ Biên bản họp triển khai thực hiện học bổng tài trợ năm học 2023 – 2024 ngày 18 tháng 10 năm 2023;

Nhà trường thông báo xét học bổng do các đơn vị tài trợ năm học 2023-2024 có tổng trị giá tài trợ là: **1.020.920.000 đồng** *(một tỷ, không trăm hai mươi triệu, chín trăm hai mươi ngàn đồng)* với **180** suất học bổng, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CÁC ĐƠN VỊ TÀI TRỢ HỌC BỔNG

1. Học bổng Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa

- Tổng trị giá: 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng)
- Số tiền mỗi suất: 5.000.000 đồng/suất
- Tổng số suất: 60
- Tiêu chí: Sinh viên từ năm thứ nhất đến năm cuối theo niên khóa đào tạo, hoàn cảnh gia đình khó khăn; Kết quả rèn luyện từ loại khá trở lên.

2. Học bổng Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Đông Sài Gòn

- Tổng trị giá: 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng)
- Số tiền mỗi suất: 5.000.000 đồng/suất
- Tổng số suất: 50

- Tiêu chí: Sinh viên từ năm thứ nhất đến năm cuối theo niên khóa đào tạo, hoàn cảnh gia đình khó khăn; Kết quả rèn luyện từ loại khá trở lên.

3. Học bổng Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau

- Tổng trị giá: 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng)
- Số tiền mỗi suất: 7.000.000 đồng/suất
- Tổng số suất: 30
- Tiêu chí: Sinh viên năm 1, năm 2, năm 3 thuộc Khoa Nông học và Khoa Kinh tế, cụ thể như sau:

**** Sinh viên năm 1 thuộc 01 trong 02 hoặc cả hai tiêu chí sau đây:***

+ Điểm thi đậu vào trường (xét duyệt từ cao đến thấp);

+ Gia đình có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện diện hộ nghèo hoặc cận nghèo.

**** Sinh viên năm 2, năm 3 thuộc 01 trong 02 tiêu chí sau đây:***

+ Học lực khá trở lên, hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo;

+ Học lực xuất sắc.

**** Sinh viên thuộc 01 trong 02 nhóm điều kiện cụ thể như sau:***

+ Có ý tưởng được công nhận hoặc đạt từ giải khuyến khích trở lên trong các cuộc thi Khởi nghiệp cấp Tỉnh, Quốc gia;

+ Có đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực nông nghiệp đạt giải cấp Bộ trở lên trong và ngoài nước.

4. Học bổng Công ty Môi trường Dương Nhật

- Tổng trị giá: 102.000.000 đồng (Một trăm linh hai triệu đồng)

- Học bổng cho sinh viên có thành tích học tập:

+ Số suất: 03 suất

+ Số tiền mỗi suất: 10 triệu đồng/suất/năm học (5 triệu đồng/suất/học kỳ)

+ Tiêu chí: Sinh viên đang học năm thứ 3 hoặc năm thứ 4 thuộc chuyên ngành Kỹ thuật môi trường và quản lý tài nguyên môi trường; Điểm học tập học kỳ 2 năm học 2023 – 2024 đạt loại giỏi trở lên; Kết quả rèn luyện từ loại khá trở lên.

- Học bổng cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn:

+ Số suất: 02 suất

+ Số tiền mỗi suất: 36 triệu đồng/suất (3 triệu đồng/tháng)

+ Tiêu chí: Sinh viên đang học năm thứ 3 hoặc năm thứ 4 thuộc chuyên ngành Kỹ thuật môi trường và quản lý tài nguyên môi trường; Hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn; Kết quả rèn luyện từ loại khá trở lên.

Lưu ý: Học bổng được xét theo học kỳ 1 và học kỳ 2 của năm học 2023 – 2024

5. Học bổng Công ty TNHH Hoàng Lam

- Tổng trị giá: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)
- Số tiền mỗi suất: 5.000.000 đồng/suất
- Tổng số suất: 10 suất
- Tiêu chí: Sinh viên từ năm thứ nhất đến năm cuối theo niên khóa đào tạo, hoàn cảnh gia đình khó khăn; Kết quả rèn luyện từ loại khá trở lên.

6. Quỹ Học bổng Giáo sư Tôn Thất Trình

- Tổng trị giá: 37.920.000 đồng (Ba mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi ngàn đồng)

- Học bổng Vinh danh:

+ Số suất: 02

+ Số tiền mỗi suất: 8.300.000 đồng/suất

+ Tiêu chí: Sinh viên có điểm trung bình chung tích lũy loại xuất sắc (đối với sinh viên khóa cũ), hoặc điểm tuyển sinh cao (đối với Tân sinh viên khóa 2023)

- Học bổng vượt khó:

+ Số suất: 03

+ Số tiền mỗi suất: 7.106.000 đồng/suất

+ Tiêu chí: Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn; Có điểm trung bình chung tích lũy loại khá trở lên.

7. Học bổng Công ty TNHH Thuốc BVTV Thiên Bình

- Tổng trị giá: 30.000.000 đồng (Mười triệu đồng)
- Số tiền mỗi suất: 3.000.000 đồng/suất
- Tổng số suất: 10 suất
- Tiêu chí: Sinh viên thuộc Khoa Nông học, điểm trung bình chung tích lũy từ 7.0 trở lên; Hoàn cảnh gia đình khó khăn.

8. Qũy Học bổng 3K (Gia đình Cô Trần Thị Minh Huệ)

- Tổng trị giá: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)

- Học bổng Vượt khó:

+ Số suất: 03

+ Số tiền mỗi suất: 5 triệu đồng/suất

+ Tiêu chí: Sinh viên tích cực tham gia hoạt động Đoàn – Hội; Có học lực từ loại khá trở lên; Hoàn cảnh gia đình khó khăn; Kết quả rèn luyện từ loại tốt trở lên.

- Học bổng Vinh danh:

+ Số suất: 01

+ Số tiền mỗi suất: 10 triệu đồng/suất

+ Tiêu chí: Sinh viên tích cực tham gia hoạt động cộng đồng, Đoàn – Hội; Có học lực từ loại giỏi trở lên; Hoàn cảnh khó khăn; Kết quả rèn luyện loại xuất sắc.

9. Học bổng Công ty Olmix Asialand Việt Nam

- Tổng trị giá: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)
- Số tiền mỗi suất: 2.500.000 đồng/suất
- Tổng số suất: 04 suất
- Tiêu chí: Sinh viên từ năm 1 đến năm cuối theo niên khóa đào tạo thuộc Khoa Thủy sản và Khoa Chăn nuôi thú y; Hoàn cảnh gia đình khó khăn.

10. Học bổng Công ty TNHH Đầu Tư và Thương Mại Tiến Thành Đạt

- Tổng trị giá: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
- Số tiền mỗi suất: 3.000.000 đồng/suất
- Tổng số suất: 02 suất
- Tiêu chí: Sinh viên từ năm 1 đến năm cuối theo niên khóa đào tạo thuộc Khoa Chăn nuôi thú y; Hoàn cảnh gia đình khó khăn.

II. HỒ SƠ HỌC BỔNG

Hồ sơ học bổng bao gồm:

- Đơn đề nghị xét học bổng (theo mẫu đính kèm);
- Bảng điểm học tập
- Các giấy tờ xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn như: hộ nghèo, cận nghèo, xác nhận gia đình khó khăn; mồ côi,…
- Giấy chứng nhận đạt giải nghiên cứu khoa học hoặc trong các cuộc thi Khởi nghiệp;
- Giấy xác nhận tham gia các hoạt động Đoàn – Hội.

Lưu ý: Tùy theo từng loại học bổng, hồ sơ sinh viên tham gia xét học bổng phải đáp ứng được các tiêu chí đưa ra.

III. ĐỊA ĐIỂM, THỜI HẠN VÀ SỐ LƯỢNG ĐỀ CỬ SINH VIÊN

1. Địa điểm và thời gian nộp hồ sơ

- ***Địa điểm:*** Sinh viên nộp hồ sơ xét duyệt tại Văn phòng Khoa, Phân hiệu, Đoàn Thanh niên.
- ***Thời gian:*** Các đơn vị gửi hồ sơ đề cử sinh viên nhận học bổng về Phòng Công tác Sinh viên **trước 10h00 ngày 16/11/2023** (*Lưu ý:* Hồ sơ bao gồm: Biên bản họp xét; Danh sách đề cử sinh viên (theo mẫu), Hồ sơ học bổng của Sinh viên).

2. Số lượng đề cử sinh viên

Các đơn vị xét duyệt và đề cử danh sách sinh viên nhận học bổng theo tiêu chí của từng học bổng, số lượng đề cử như sau:

Stt	Đơn vị tài trợ học bổng	CK-CN	CNTT	CNHH &TP	CNTY	KHSH	KT	LN	MT &TN	NN SP	NH	QLĐĐ &BĐS	TS	ĐTN	PHGL	PHNT	Tổng cộng
1	Công ty Thành Thành Công	8	5	9	4	5	0	5	4	5	0	5	6	0	1	3	**60**
2	Ngân hàng BIDV	8	5	7	4	5	0	3	4	5	0	6	3	0	0	0	**50**
3	Công ty Dầu Khí Cà Mau	0	0	0	0	0	20	0	0	0	10	0	0	0	0	0	**30**
4	Công ty Dương Nhật	0	0	0	0	0	0	0	5	0	0	0	0	0	0	0	**5**
5	Công ty Hoàng Lam	1	1	1	0	1	0	1	1	1	0	1	0	0	1	1	**10**
6	Quỹ học bổng GS.Tôn Thất Trình	0	0	0	0	0	0	0	0	0	5	0	0	0	0	0	**5**
7	Công ty Thiên Bình	0	0	0	0	0	0	0	0	0	10	0	0	0	0	0	**10**
8	Quỹ học bổng 3K	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	0	0	**4**
9	Công ty Olmix Asialand	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	**4**
10	Công ty Tiến Thành Đạt	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	**2**
Tổng cộng		**17**	**11**	**17**	**12**	**11**	**20**	**9**	**14**	**11**	**25**	**12**	**11**	**4**	**2**	**4**	**180**

<u>Lưu ý:</u> Sinh viên được đề cử nhận học bổng hiện không nhận học bổng của bất cứ tổ chức, cá nhân khác trong năm học 2023 - 2024.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Các Khoa, PH, ĐTN;
- Lưu P.CTSV, P.HC.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Đình Lý

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT HỌC BỔNG

Kính gửi: - Ban tổ chức học bổng Đồng hành trường ĐH Nông Lâm TP.HCM;

- Công ty/Quỹ……..

Tôi tên : ……..

MSSV: ……

Nơi ở hiện nay của gia đình:……...

Điện thoại liên lạc:…… Email: …….

Tôi đang theo học năm thứ: ……. Khoa:……..

Điểm trung bình chung tích lũy: ……hoặc điểm tuyển sinh (đối với Tân sinh viên):……...

Xếp loại rèn luyện: …….

Đã nhận học bổng tài trợ lần nào chưa: Có ☐ Không ☐

Tên học bổng nhận được:……

Hoàn cảnh gia đình:

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……
……
……
……
……
……
……
……
……
……
……

Các dự án, đề tài Nghiên cứu khoa học, Khởi nghiệp:

……
……
……
……
……
……
……
……
……

Có đang tham gia các hoạt động của các Đội/Nhóm/Đoàn Khoa: Có ☐ Không ☐

Các hoạt động phong trào đã và đang tham gia:

……
……
……
……
……
……
……
……

……

……

……

Nguyện vọng, ước mơ của bản thân:

…… ……..

…… ……..

…… ……..

…… ……..

…… ……..

…… ……..

…… ……..

…… ……..

…… ……..

…… ……..

…… ……..

Kính đề nghị Ban Tổ chức học bổng xem xét cho tôi được nhận học bổng ý nghĩa này.

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)